

Land&Life

VOL.57 | TP. CẦN THƠ | WWW.PMCWEB.VN

IIRR **pmc** **pmc**
KNOWLEDGE

Bản đồ hành chính huyện/ thành phố
Cần Thơ
Chỉ tiêu phát triển chính
giai đoạn 2021-2025



Lưu hành nội bộ

Quý độc giả thân mến,

Ở số tạp chí trước, chúng ta đã cùng đi khám phá tỉnh Bến Tre với những mục tiêu phát triển trong nhiệm kỳ mới. Tiếp nối hành trình đi tìm hiểu về vùng đồng bằng rộng nhất Việt Nam, chúng tôi xin được giới thiệu tới Quý độc giả về thành phố Cần Thơ - trung tâm phát triển của vùng.

Với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng nằm ở trung tâm vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), cửa ngõ của vùng hạ lưu sông Mekong, mức GRDP tăng bình quân 7.53%, Cần Thơ vừa là đầu tàu kinh tế, vừa đóng vai trò quan trọng trong kết nối vùng, là trung tâm thương mại - dịch vụ, đào tạo nguồn nhân lực - khoa học công nghệ và trung tâm y tế của vùng.

Trong giai đoạn phát triển mới, Cần Thơ đặt mục tiêu phát triển trở thành thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm về công nghiệp, dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học và công nghệ, du lịch, văn hóa và thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Các chỉ tiêu phát triển của tỉnh sẽ được đề cập chi tiết trong nội dung Vol.57 của Land&Life.

Hy vọng những nghiên cứu nội bộ này sẽ đóng góp một phần làm đầu vào, phục vụ cho Quý độc giả trong lĩnh vực nghiên cứu của mình.

Đội ngũ biên tập rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của Quý độc giả.

Trân trọng!

Chịu trách nhiệm nội dung



Tổng biên tập

Nguyễn Tất Hồng Dương



PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Wan Tuan
Ho Wan Tuan

Hội đồng biên tập

Trần Ngọc Sơn

Trần Anh Quốc Cường

Đinh Thị Minh Hậu

Lê Tiến Trung

Lê Minh Dũng

Lê Hoàng

Đặng Thị Hà Vân

Cù Mạnh Đức

Nguyễn Thị Nam

✉ iirr.vn@gmail.com

📍 KT FL, Sky City Towers

☎ +84 2437767065

Thiết kế

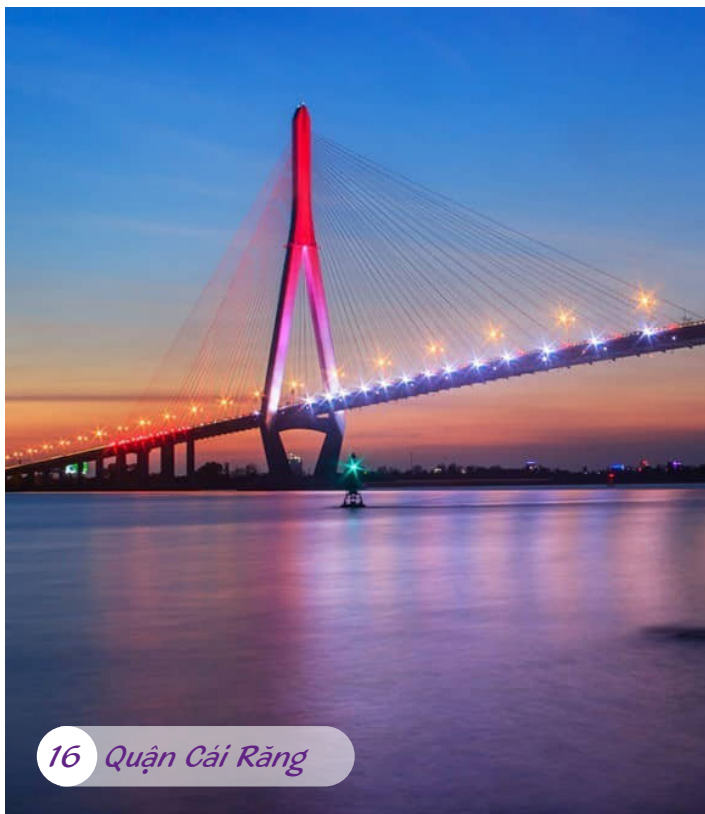
Phòng Phát triển cộng đồng



06 TP. Cần Thơ



12 Quận Bình Thủy



16 Quận Cái Răng



18 Quận Ninh Kiều



20 Quận Ô Môn



22 Quận Thốt Nốt



24 Huyện Cờ Đỏ



28 Huyện Thới Lai



26 Huyện Phong Điền



30 Huyện Vĩnh Thạnh

THÀNH PHỐ CẦN THƠ



Hình ảnh: ivivu

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Thành phố Cần Thơ nằm ở trung tâm vùng hạ lưu châu thổ sông Cửu Long, trong giới hạn tọa độ: 105°13'38" – 105°50'35" kinh độ Đông và từ 9°55'08" – 10°19'38" vĩ độ Bắc

Phía Bắc giáp tỉnh An Giang;

Phía Đông giáp tỉnh Đồng Tháp, Vĩnh Long;

Phía Tây giáp tỉnh Kiên Giang;

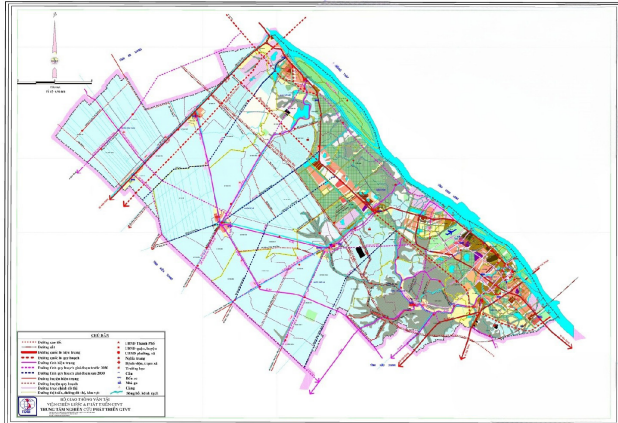
Phía Nam giáp tỉnh Hậu Giang.



Hình ảnh: Nguyễn Sinh



BẢN ĐỒ QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ CẦN THƠ ĐẾN NĂM 2030



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

TP. Cần Thơ gồm:

09 ĐVHC cấp huyện, gồm 05 quận (Ninh Kiều, Ô Môn, Bình Thủy, Cái Răng, Thốt Nốt), 04 huyện (Vĩnh Thạnh, Cờ Đỏ, Phong Điền, Thới Lai). 83 ĐVHC cấp xã, gồm 36 xã, 42 phường và 05 thị trấn

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích 1.439 km².

Dân số trung bình: 1.236.000 người

Mật độ: 859 người/km²

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

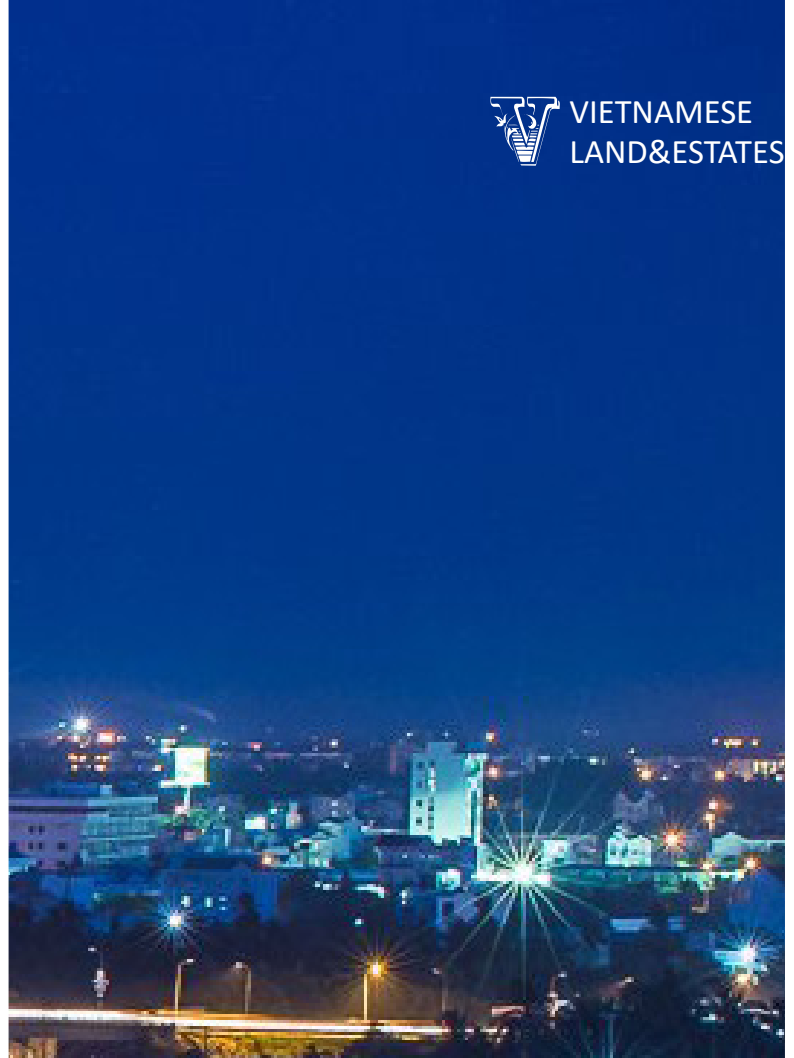
Xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ trở thành thành phố sinh thái, văn minh, hiện đại mang đậm bản sắc văn hóa sông nước vùng đồng bằng sông Cửu Long; là trung tâm về công nghiệp, dịch vụ thương mại, du lịch, logistics, công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; về giáo dục và đào tạo, y tế chuyên sâu, khoa học và công nghệ, du lịch, văn hóa và thể thao; là đô thị hạt nhân vùng đồng bằng sông Cửu Long; đời sống vật chất và tinh thần của người dân đạt mức cao; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quốc phòng - an ninh được đảm bảo vững chắc.

KINH TẾ

- Tăng trưởng kinh tế (GRDP) giai đoạn 2020 - 2025 bình quân đạt 7,5 - 8%/năm; trong đó: nông nghiệp - thủy sản tăng 2,5 - 3%; công nghiệp - xây dựng tăng 9 - 9,5%; dịch vụ tăng 7,5 - 8,1%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6 - 6,5%.
- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá hiện hành) bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 145 - 160 triệu đồng (tương đương 6.200 - 6.800 USD).
- Cơ cấu kinh tế: Đến năm 2025, tỷ trọng nông nghiệp - thủy sản chiếm 5,6% - 5,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 33,7% - 34%, dịch vụ chiếm 54,1% - 54,75% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,9 - 5,95% trong cơ cấu GRDP.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng bình quân 10 - 12,5%/năm.
- Phần đầu tổng thu ngân sách nhà nước hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu dự toán Trung ương giao. Tỷ lệ thu ngân sách/GRDP bình quân khoảng 12 - 14% GRDP/năm của giai đoạn 2020 - 2025.
- Đến năm 2025, giá trị năng suất lao động bình quân 297,18 triệu đồng/lao động/năm. Tốc độ tăng năng suất lao động hàng năm: từ 11 - 15%.
- Tốc độ đổi mới công nghệ máy móc thiết bị đạt 12 - 13%; tổng sản phẩm công nghệ cao so với tổng giá trị sản phẩm đạt 35 - 40%.
- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 76%.



Hình ảnh: ivivu



XÃ HỘI

- Đến năm 2025, tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo 99,15%, bậc tiểu học 100%, bậc trung học cơ sở 95%. Phấn đấu ít nhất 90% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp.
- Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 80 – 85%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) đến năm 2025 còn dưới 0,5%.
- Đến năm 2025, đạt 17 bác sĩ/vạn dân.
- Đến năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 95%.
- Đến năm 2025, công nhận 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có 08 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.



Hình ảnh: Nguyễn Sinh



MÔI TRƯỜNG

- Đến năm 2025, tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch đạt 97%; trong đó, đô thị đạt 100%, nông thôn đạt 94%.
- Đến năm 2025, tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị 100%.

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

- Hàng năm, tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên. Phát triển đảng viên mới trong nhiệm kỳ 7.000 đảng viên.
- Tỷ lệ quần chúng tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội đạt 74% dân số trong độ tuổi.

QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Củng cố, giữ vững 100% chi bộ quân sự xã, phường, thị trấn có chi ủy; đảm bảo 100% nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.
- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống; đảm bảo hàng năm số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “an toàn về an ninh trật tự” và “3 không” đạt từ 75% trở lên.



Hình ảnh: Nguyễn Sinh



QUẬN BÌNH THỦY

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Quận Bình Thủy nằm ở khu vực trung tâm của thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông và phía bắc giáp huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

Phía Tây giáp quận Ô Môn

Phía Nam giáp quận Ninh Kiều và huyện Phong Điền.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

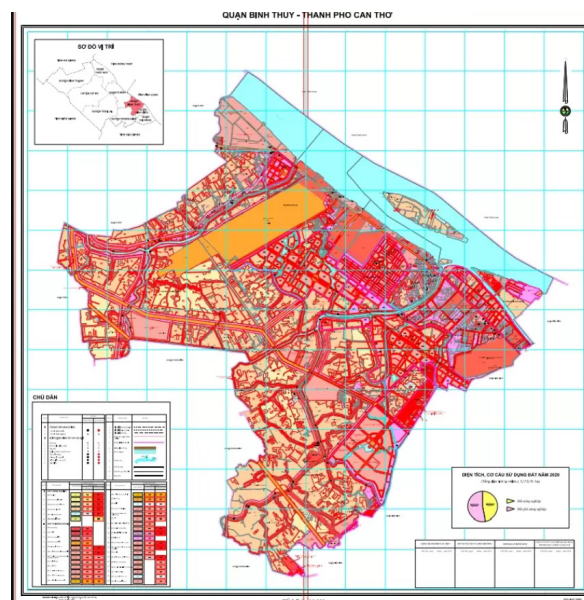
Quận Bình Thủy có 8 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 8 phường: An Thới, Bình Thủy, Bùi Hữu Nghĩa, Long Hòa, Long Tuyền, Thới An Đông, Trà An và Trà Nóc.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 67,20 km²

Dân số trung bình: 142.164 người.

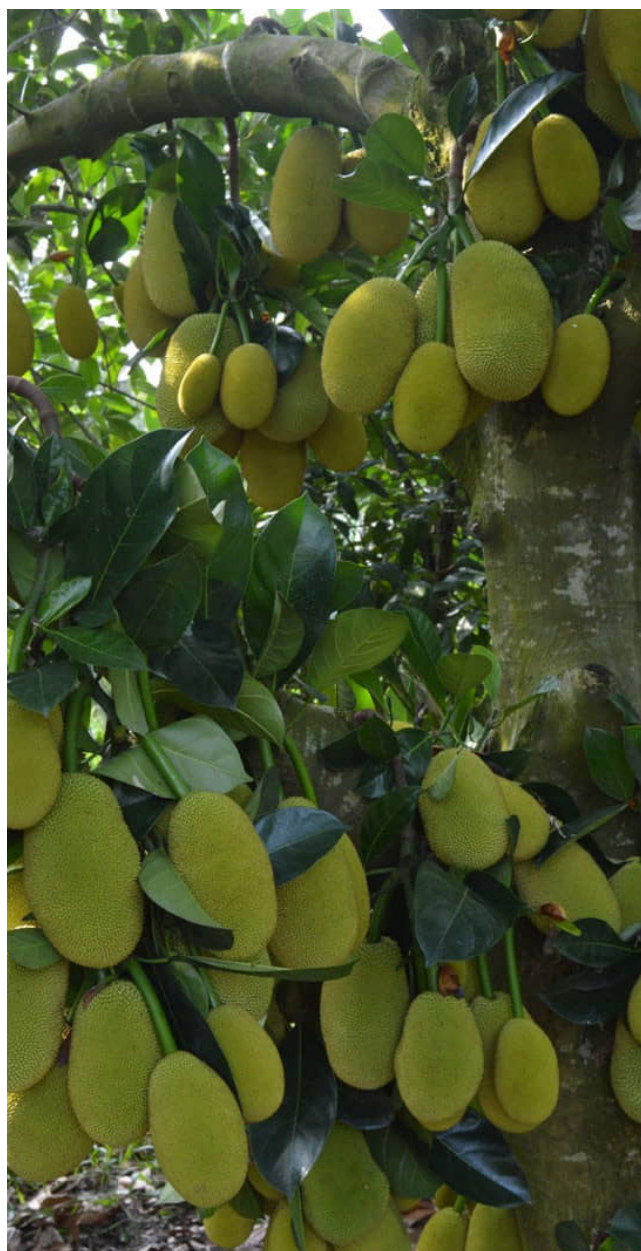
Mật độ: 2.116 người/km²



Hình ảnh: Mientaycogi.com



Hình ảnh: Thamhiemsongmeokong



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

Huy động mọi nguồn lực từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng đô thị; xây dựng và phát triển quận Bình Thủy trở thành một trong những quận trung tâm của thành phố Cần Thơ; là đô thị văn minh theo hướng hiện đại, là trung tâm phát triển dịch vụ logistics, là điểm đến du lịch an toàn; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, góp phần tích cực thúc đẩy mạnh mẽ quá trình đô thị hóa của thành phố.



Hình ảnh: conson

KINH TẾ

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân 12%/năm. Chi ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, có tích lũy cho đầu tư phát triển và đảm bảo an sinh xã hội.
- Sản lượng nông nghiệp theo thành phố giao hàng năm.

XÃ HỘI

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân 0,9%/năm.
- Giải quyết việc làm: 2.500 lao động/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 80%.
- Tỷ lệ trẻ em đi học đúng độ tuổi (mẫu giáo 5 tuổi: đạt 100%, tiểu học: 100%, trung học cơ sở: trên 95%); 8/8 phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục. Đến năm 2025, tỷ lệ 100% các trường công lập đạt chuẩn.
- Duy trì và nâng chất các trạm y tế đạt tiêu chí Quốc gia. Trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 9% vào năm 2025.
- Nâng chất và công nhận lại các phường đạt chuẩn văn minh đô thị và khu vực đạt chuẩn văn hóa. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 96%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt chỉ tiêu thành phố giao hàng năm.
- Đến năm 2025, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95%; Phấn đấu 45% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội; 35% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp.
- Đến năm 2025, tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch 98,5%.
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện kể từ điện lực đạt 100%.
- Thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trong dân đạt trên 98%, thu gom chất thải rắn đạt 100%.



Hình ảnh: Thamhiemsongmeokong



Hình ảnh: Thamhiemsongmeokong

QUỐC PHÒNG - AN NINH

- Thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu thành phố giao hàng năm; tuyển sinh quân sự đạt chỉ tiêu hàng năm.
- Tỷ lệ phương đạt chuẩn “3 không” trên 75%. Tỷ lệ phá án hàng năm đạt trên 95% (trọng án) và trên 75% (thường án), giảm tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí từ 5% - 10%/năm.

CÁC CHỈ TIÊU THAM KHẢO

1. Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: nông, lâm, ngư nghiệp (khu vực I): 1,52%; công nghiệp, xây dựng (khu vực II): 59,88%; dịch vụ (khu vực III): 38,6%.
2. Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp - xây dựng (giá so sánh 2010): bình quân tăng từ 15 - 16%/năm.
3. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): bình quân tăng 7,5 - 8%/năm.
4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 48.000 - 50.000 tỷ đồng.
5. Đến năm 2025, GRDP bình quân/người ước đạt 145 - 160 triệu đồng.
6. Tổng mức bán lẻ hàng hóa trên địa bàn: 85.122 tỷ đồng.



QUẬN CÁI RĂNG

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

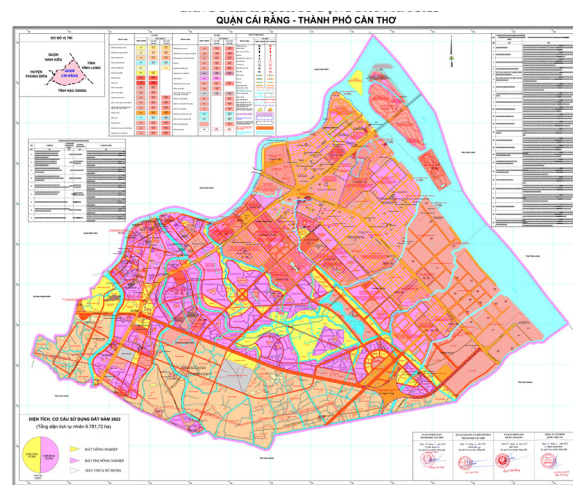
Quận Cái Răng nằm ở phía Nam thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp thị xã Bình Minh và huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long qua sông Hậu

Phía Tây giáp huyện Phong Điền

Phía Nam giáp huyện Châu Thành và huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Phía Bắc giáp quận Ninh Kiều với ranh giới tự nhiên là sông Cần Thơ.



DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

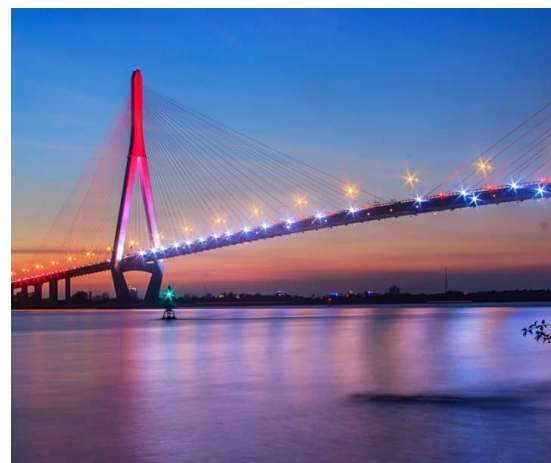
Diện tích: 63,18 km²

Dân số trung bình: 105.393 người.

Mật độ: 1.668 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Quận Cái Răng có 7 phường bao gồm: Ba Láng, Hưng Phú, Hưng Thạnh, Lê Bình, Phú Thứ, Tân Phú và Thường Thạnh.



Hình ảnh: Tdulichdiaphuong.com

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030



- Thu nhập bình quân đầu người đạt 1,75% lần so với bình quân cả nước.
- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giảm còn 0,5%
- Mật độ dân số đạt 2.000 người/km²
- Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 75% trở lên
- Tỷ lệ đường phố có đèn chiếu sáng đạt 95% trở lên
- Đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị bình quân 1,5 m²/người
- Xây dựng hoàn thành và vận hành có hiệu quả trung tâm điều hành thông minh quận
- Duy trì đạt 100% đạt các tiêu chuẩn phường văn minh đô thị.
- Xây dựng 33 khu điểm du lịch.
- Các điểm du lịch hộ kinh doanh cá thể, homestay đảm bảo doanh thu có lãi từ 20 - 50 %/tháng.
- Hoàn thành các công trình dự án phát triển du lịch trước năm 2025
- Phấn đấu đến năm 2025 có 30 khách sạn làm dịch vụ lưu trú đạt 3 sao trở lên

QUẬN NINH KIỀU



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Quận Ninh Kiều nằm ở trung tâm thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp thị xã Bình Minh và huyện Bình Tân thuộc tỉnh Vĩnh Long qua sông Hậu

Phía Tây giáp huyện Phong Điền

Phía Nam giáp quận Cái Răng

Phía Bắc giáp quận Bình Thủy.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Quận Ninh Kiều được chia thành 11 phường: An Bình, An Cư, An Hoà, An Khánh, An Nghiệp, An Phú, Cái Khế, Hưng Lợi, Tân An, Thới Bình, Xuân Khánh.

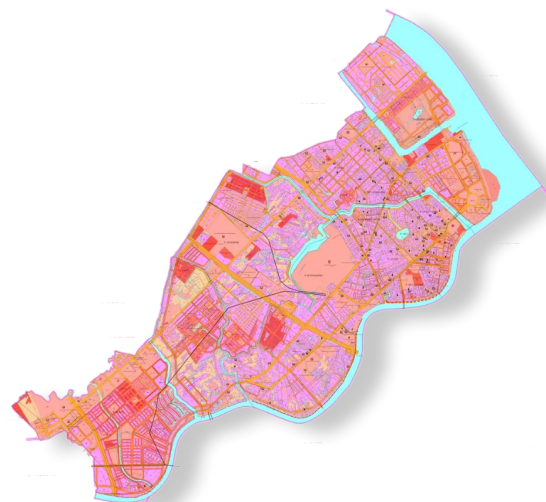


DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 29,22 km²

Dân số trung bình: 280.494 người.

Mật độ: 9.599 người/km²



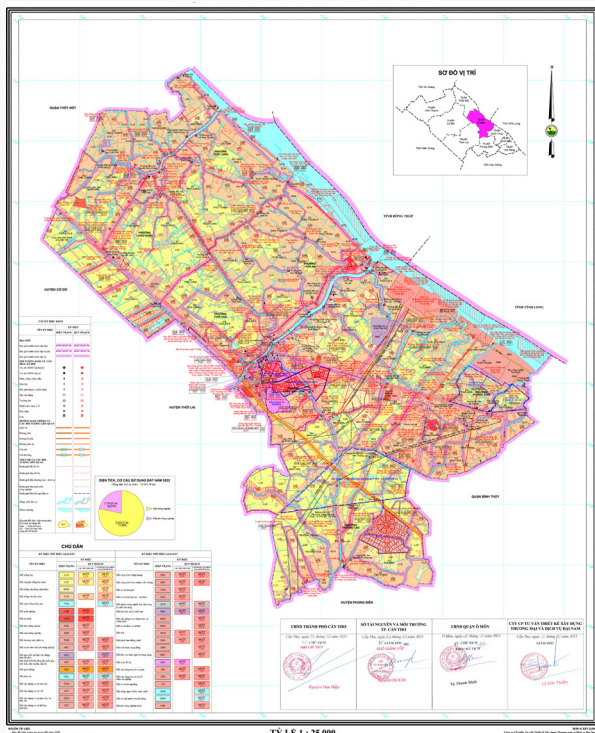


Hình ảnh: Huythoai

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

- Phần đầu đến năm 2025 tỷ trọng dịch vụ chiếm hơn 79%, công nghiệp chiếm hơn 20% và nông nghiệp chiếm 0,01%.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 12%;
- Tổng mức đầu tư toàn xã hội 17.000 tỷ/năm;
- Giải quyết việc làm mới cho 8.000 lao động/năm
- Tỷ lệ hộ nghèo đến 2025 giảm còn 0,02%.

QUẬN Ô MÔN



VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Quận Ô Môn nằm về phía Bắc thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp quận Bình Thủy và huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

Phía Tây giáp huyện Thới Lai và huyện Cờ Đỏ

Phía Nam giáp huyện Phong Điền

Phía Bắc giáp quận Thốt Nốt và huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 126,35 km²

Dân số trung bình: 128.677 người.

Mật độ: 1.018 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Quận Ô Môn có 7 phường, bao gồm: Châu Văn Liêm, Long Hưng, Phước Thới, Thới An, Thới Hoà, Thới Long và Trường Lạc.





Hình ảnh: tapchinhquiencuuphathoc

MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

- Tăng trưởng giá trị sản xuất (GO) giai đoạn 2020 – 2025 bình quân 9,75%/ trở lên, phấn đấu đến năm 2025 tăng trưởng giá trị sản xuất đạt 110,12%. Trong đó, nông nghiệp – thủy sản 96,52%, công nghiệp – xây dựng 109,48%, thương mại dịch vụ 113,81%.
- Giá trị sản xuất (so sánh năm 2010) giai đoạn 2020 -2025 đạt 194.675 tỷ đồng: Trong đó nông nghiệp – thủy sản 6.721 tỷ đồng, công nghiệp – xây dựng 143.433 tỷ đồng, thương mại dịch vụ 44.521 tỷ đồng.
- Cơ cấu kinh tế đến năm 2025: Khu vực nông nghiệp – thủy sản chiếm 3,64%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 65,91%, khu vực thương mại – dịch vụ chiếm 30,45%.
- Thu ngân sách nhà nước tăng 12%/năm (không kể thu tiền sử dụng đất), chi ngân sách địa phương bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, trong đó giải ngân vốn xây dựng cơ bản hàng năm đạt 95% kế hoạch vốn trở lên. Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội từ 38% GO trở lên (90.000 tỷ).





Hình ảnh: vuoncobanglang

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 117,41 km²

Dân số trung bình: 155.360 người.

Mật độ: 1.323 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Quận Thốt Nốt được chia thành 9 phường: Tân Hưng, Tân Lộc, Thạnh Hòa, Thốt Nốt, Thới Thuận, Thuận An, Thuận Hưng, Trung Kiên và Trung Nhứt.

QUẬN THỐT NỐT

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Quận Thốt Nốt nằm ở phía Bắc thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

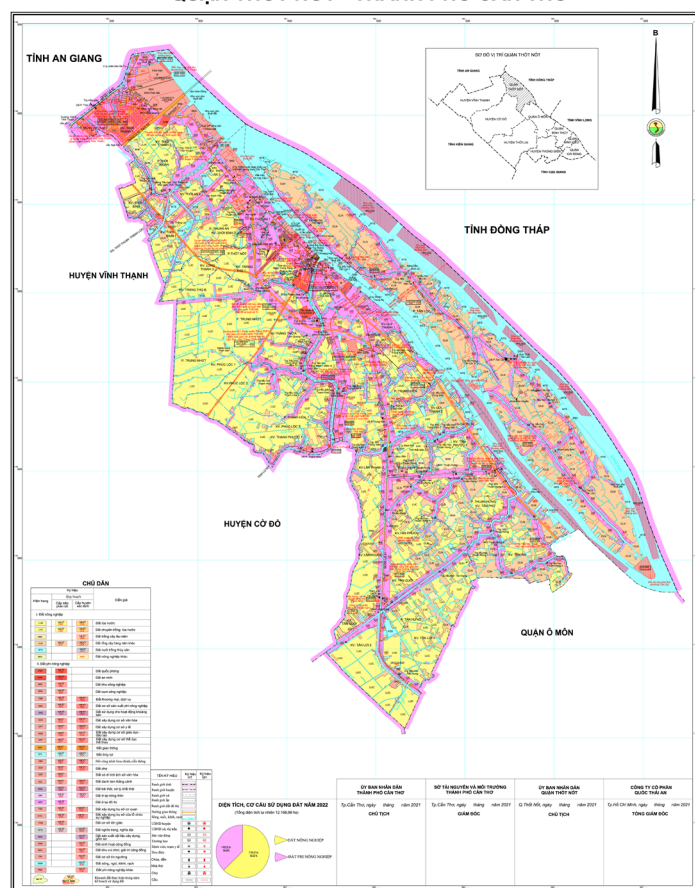
Phía Đông giáp huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp qua sông Hậu

Phía Tây giáp huyện Vĩnh Thạnh

Phía Nam giáp quận Ô Môn và huyện Cờ Đỏ

Phía Bắc giáp thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang và huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ



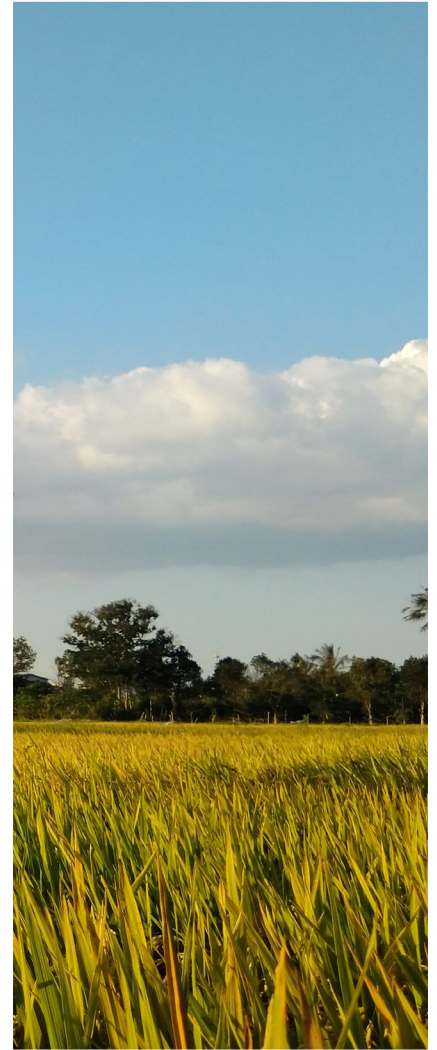
MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

Phát triển quận Thốt Nốt giai đoạn 2020-2025 là phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Thốt Nốt trở thành đô thị công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, là trung tâm thương mại, dịch vụ, phân phối nông sản, thực phẩm, du lịch sinh thái, là đầu mối giao thông trọng điểm ở cửa ngõ phía Bắc TP Cần Thơ.



Hình ảnh: vuoncobanglang

- Phấn đấu thực hiện thắng lợi 15 chỉ tiêu chủ yếu:
- Giá trị sản xuất các ngành kinh tế đạt 78.000 tỉ đồng, tăng bình quân 11,96%/năm;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1%;
- Kết nạp 500 đảng viên...



HUYỆN CỜ ĐỎ

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

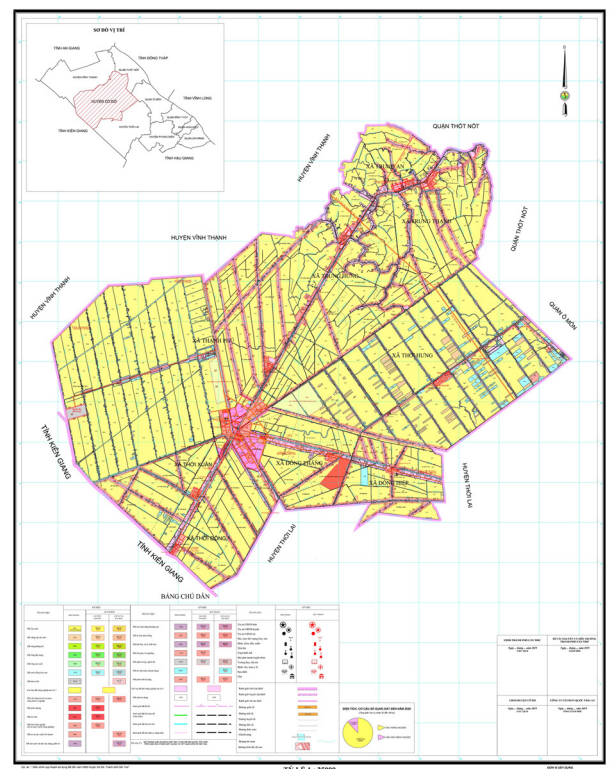
Huyện Cờ Đỏ là huyện vùng ven nằm ở phía Tây thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp quận Ô Môn và quận Thốt Nốt

Phía Tây giáp huyện Vĩnh Thạnh và giáp huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

Phía Nam giáp huyện Thới Lai và giáp huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

Phía Bắc giáp huyện Vĩnh Thạnh và quận Thốt Nốt.



ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Cờ Đỏ có 10 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Cờ Đỏ (huyện lỵ) và 9 xã: Đông Hiệp, Đông Thắng, Thạnh Phú, Thới Đông, Thới Hưng, Thới Xuân, Trung An, Trung Hưng, Trung Thạnh.



Hình ảnh: chuaviệtnet



Hình ảnh: baodautu



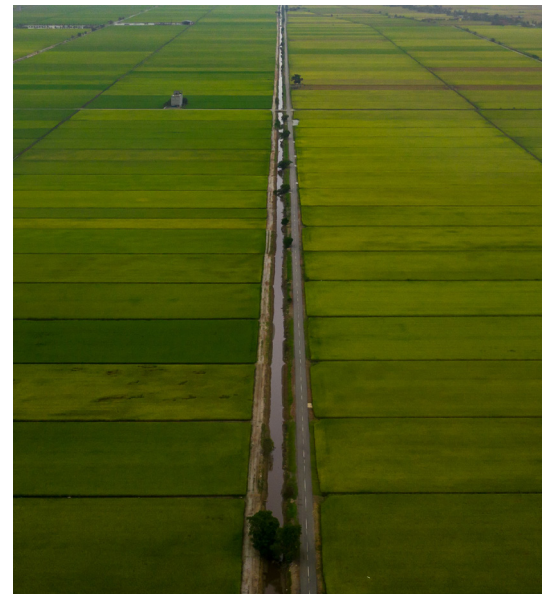
Hình ảnh: baodautu

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 319,81 km²

Dân số trung bình: 116.576 người.

Mật độ: 365 người/km²



HUYỆN PHONG ĐIỀN

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Huyện Phong Điền nằm ở phía Tây Nam thành phố Cần Thơ, cách trung tâm thành phố 10 km, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp quận Ninh Kiều và quận Cái Răng

Phía Tây giáp huyện Thới Lai

Phía Nam giáp huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Phía Bắc giáp quận Bình Thủy và quận Ô Môn.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Phong Điền có 7 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Phong Điền (huyện lỵ) và 6 xã: Giai Xuân, Mỹ Khánh, Nhơn Ái, Nhơn Nghĩa, Tân Thới, Trường Long.



Hình ảnh: mientaycogi

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 124,30 km²

Dân số trung bình: 98.424 người.

Mật độ: 792 người/km²





Hình ảnh: foody



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

GIẢI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

- Huy động vốn đầu tư toàn xã hội từ 10.000 tỉ đồng trở lên;
- Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản đến năm 2025 là 1.382 tỉ đồng, giá trị sản xuất công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp đến năm 2025 là 905 tỉ đồng, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đến năm 2025 là 7.700 tỉ đồng;
- Tổng thu ngân sách 3.730 tỉ đồng;
- 6/6 xã xây dựng hoàn thành tiêu chí nông thôn mới nâng cao, trong đó có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) đến năm 2025 còn dưới 0,5%;
- Kết nạp 250 đảng viên trở lên...

Hình ảnh: baodautu

HUYỆN THỚI LAI

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Huyện Thới Lai nằm ở ngoại thành phía tây thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp huyện Phong Điền và quận Ô Môn

Phía Tây giáp huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

Phía Nam giáp huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Phía Bắc giáp huyện Cờ Đỏ.

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 255,66 km²

Dân số trung bình: 109.684 người.

Mật độ: 429 người/km²

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Thới Lai có 13 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm thị trấn Thới Lai (huyện lỵ) và 12 xã: Định Môn, Đông Bình, Đông Thuận, Tân Thạnh, Thới Tân, Thới Thạnh, Trường Thắng, Trường Thành, Trường Xuân, Trường Xuân A, Trường Xuân B, Xuân Thắng.

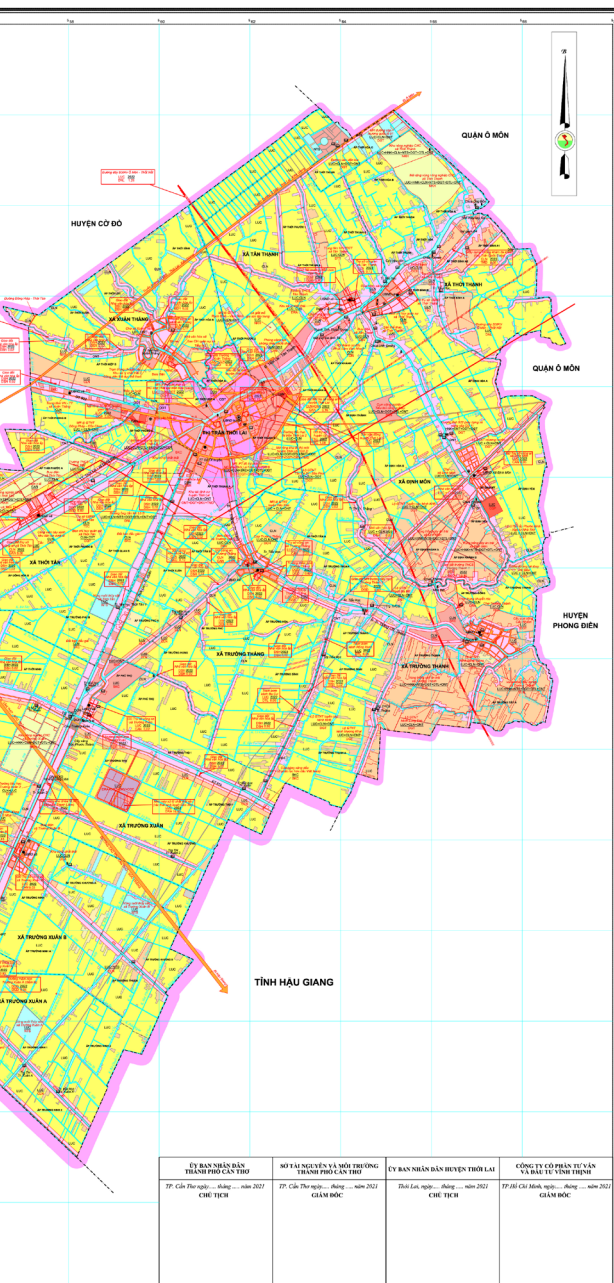
HUYỆN THỚI LAI -



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

GIẢI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

THÀNH PHỐ CẦN THƠ



- Cơ cấu kinh tế theo hướng nông nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại và doanh thu dịch vụ.
- Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người đạt trên 86 triệu đồng
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,5%.

HUYỆN VĨNH THẠNH

VỊ TRÍ ĐỊA LÝ

Huyện Vĩnh Thạnh là một huyện cửa ngõ Tây Bắc thành phố Cần Thơ, có vị trí địa lý:

Phía Đông giáp quận Thốt Nốt

Phía Bắc giáp thành phố Long Xuyên

Phía Tây giáp huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

Phía Nam giáp huyện Cờ Đỏ và huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Huyện Vĩnh Thạnh có 11 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm 2 thị trấn: Vĩnh Thạnh (huyện lỵ), Thạnh An và 9 xã: Thạnh An, Thạnh Lộc, Thạnh Lợi, Thạnh Mỹ, Thạnh Quới, Thạnh Thắng, Thạnh Tiến, Vĩnh Bình, Vĩnh Trinh.

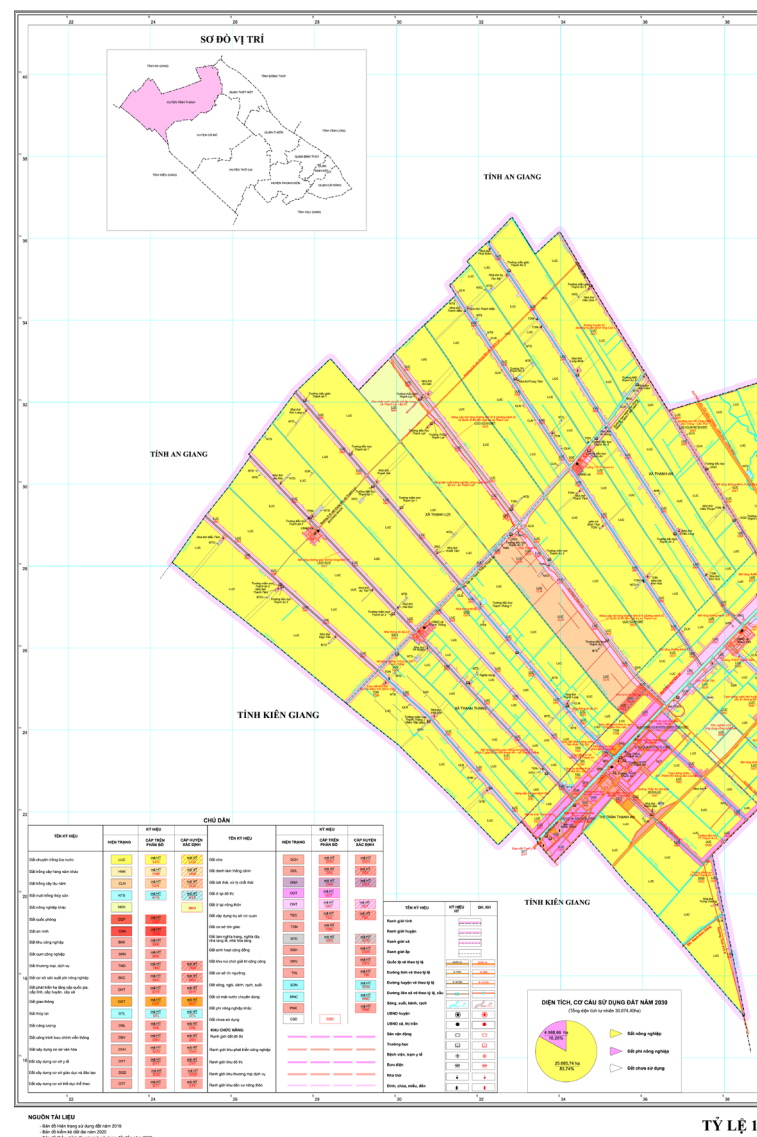
DIỆN TÍCH, DÂN SỐ

Diện tích: 297,59 km²

Dân số trung bình: 98.399 người.

Mật độ: 331 người/km²

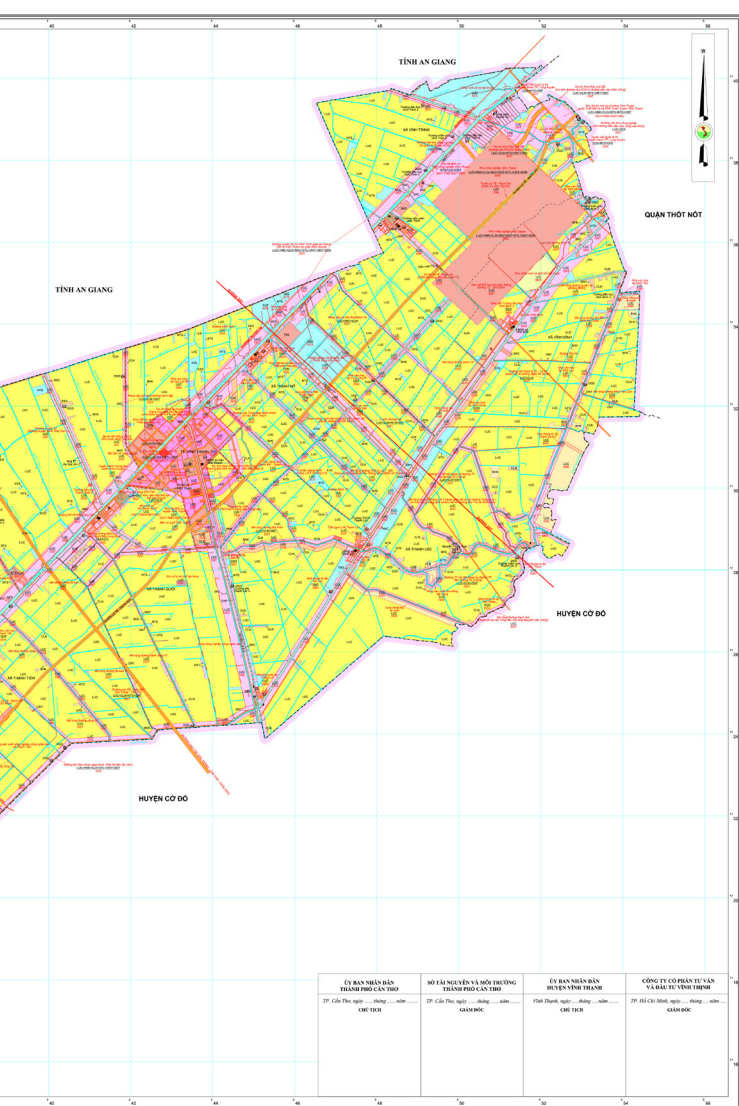
HUYỆN VĨNH THẠNH -



MỘT SỐ CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN CHÍNH

GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

THÀNH PHỐ CẦN THƠ



- Xây dựng 9/9 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có 2 xã nông thôn mới kiểu mẫu;
- Xây dựng thị trấn Thạnh An, thị trấn Vĩnh Thạnh đạt đô thị loại IV;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới đến năm 2025 còn dưới 0,5%;
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 96%...

Reference Material

Đại hội Đảng bộ các cấp của tỉnh Cần Thơ Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thành Phố Cần Thơ

Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ
lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3J8yYns>

Quận Bình Thủy

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Bình Thủy
lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3XR3K8g>

Quận Cái Răng

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Cái Răng
<https://bit.ly/3Wp3496>

Quận Ninh Kiều

Đại hội đại biểu Đảng bộ quận Ninh Kiều
(nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3WzTQXE>

Quận Ô Môn

Đại hội Đại biểu Đảng bộ quận Ô Môn
lần thứ XII(nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3ZX6CCk>

Quận Thốt Nốt

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quận Thốt Nốt
lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3XAka5h>

Huyện Cờ Đỏ

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Giồng Trôm
lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)

Huyện Phong Điền

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Phong Điền
lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3D6Wz44>

Huyện Thới Lai

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Thới Lai
Lần thứ XII (nhiệm kỳ 2020-2025)
<https://bit.ly/3JpdOSf>

Huyện Vĩnh Thạnh

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Vĩnh Thạnh
lần thứ XII
<https://bit.ly/3wodrPQ>



Diện tích, dân số và mật độ dân số tỉnh Cần Thơ

ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	DÂN SỐ TRUNG BÌNH	DIỆN TÍCH (km ²)	MẬT ĐỘ DÂN SỐ (người/km ²)
Thành phố Cần Thơ	1.236.000	1.439	859
Quận Bình Thủy	142.164	67,2	2.116
Quận Cái Răng	105.393	63,18	1.668
Quận Ninh Kiều	280.494	29,22	9.599
Quận Ô Môn	128.677	126,35	1.018
Quận Thốt Nốt	155.360	117,41	1.323
Huyện Cờ Đỏ	116.576	319,81	365
Huyện Phong Điền	98.424	124,3	792
Huyện Thới Lai	109.684	255,66	429
Huyện Vĩnh Thạnh	98.399	297,59	331

